ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1837 /QĐ-UBND	*Thái Bình, ngày 12 tháng 8 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt khối lượng xi măng hỗ trợ xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới đối với các công trình nhóm 1, công trình nhóm 2 và công trình phụ trợ cho các xã thuộc huyện Quỳnh Phụ.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 09/QĐ-UBND ngày 16/8/2011 ban hành Quy định một số cơ chế, chính sách hỗ trợ và quản lý đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2011-2015; số 02/2013/QĐ-UBND ngày 07/02/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số cơ chế, chính sách hỗ trợ và quản lý đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới ban hành kèm theo Quyết định số 09/2011/QĐ-UBND ngày 16/8/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh; số 19/2013/QĐ-UBND ngày 07/11/2013 sửa đổi một số nội dung của Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND ngày 07/02/2013; số 1411/QĐ-UBND ngày 26/6/2014 về việc bổ sung một số nội dung về chủ trương hỗ trợ xi măng xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới tỉnh Thái Bình, năm 2014;

Xét đề nghị của Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh tại Tờ trình số 56/TTr-VPĐP ngày 07/8/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt khối lượng xi măng hỗ trợ xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới đối với các công trình nhóm 1, công trình nhóm 2 và công trình phụ trợ cho các xã thuộc huyện Quỳnh Phụ, với tổng khối lượng bổ sung: 828,6 tấn (10 xã), tại Phụ lục 1, 2 chi tiết kèm theo.

Điều 2. Căn cứ vào nội dung được phê duyệt tại Điều 1, các cấp, các sở, ngành, đơn vị có trách nhiệm:

- Sở Thông tin và Truyền thông thông báo khối lượng xi măng hỗ trợ cho các xã thuộc huyện Quỳnh Phụ được phê duyệt trên Cổng thông tin Điện tử của tỉnh;

- Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo khối lượng xi măng hỗ trợ theo đơn vị xã; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo kế hoạch được duyệt;

- Quỹ Đầu tư và Phát triển Thái Bình chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ và doanh nghiệp cung ứng xi măng tổ chức giao, nhận xi măng cho các xã theo kế hoạch được duyệt;

- Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ và Ủy ban nhân dân các xã có tên tại Điều 1: Thực hiện việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng xi măng; thực hiện thanh, quyết toán khối lượng xi măng được hỗ trợ đảm bảo quy định; quản lý đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của các sở, ngành chuyên môn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Chánh Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh; Giám đốc Quỹ Đầu tư và Phát triển Thái Bình; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã có tên tại Điều 1; Giám đốc sở, Thủ trưởng ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới (Sở Nông nghiệp và PTNT);
- Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình;
- Cổng thông tin Điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NN, KHTC, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Ca

Phụ lục 1: LƯỢNG XI MĂNG BỔ SUNG HỖ TRỢ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH NHÓM 1, CÔNG TRÌNH NHÓM 2 VÀ CÔNG TRÌNH PHỤ TRỢ CHO CÁC XÃ THUỘC HUYỆN QUỲNH PHỤ

(Kèm theo Quyết định số 1937 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2014 của UBND tỉnh).

STT	Huyện/xã	Khối lượng xi măng (tấn)	Ghi chú
	Tổng cộng (10 xã)	**828,6**	
1	Quỳnh Bảo	85,0	
2	Quỳnh Nguyên	42,7	
3	An Hiệp	37,6	
4	Quỳnh Trang	15,6	
5	Quỳnh Hoa	332,0	
6	An Ấp	46,8	
7	Quỳnh Hồng	42,1	
8	An Quý	31,2	
9	Quỳnh Châu	15,1	
10	An Đồng	180,5	

Phụ lục 2:

DANH MỤC CHI TIẾT CÁC CÔNG TRÌNH NHÓM 1, CÔNG TRÌNH NHÓM 2 VÀ CÔNG TRÌNH PHỤ TRỢ CỦA CÁC XÃ ĐƯỢC HỖ TRỢ XI MĂNG, HUYỆN QUỲNH PHỤ

(Kèm theo Quyết định số 1837 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2014 của UBND tỉnh).

STT	Danh mục công trình	Quy mô đầu tư (m, m2)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Khối lượng xi măng (tấn)
	Tổng cộng (10 xã)			**828,6**
1	**Xã Quỳnh Bảo**			**85,0**
1.1	**Công trình nhóm 1**			**32,4**
*	**Đường nhánh cấp 1 giao thông trục thôn**			**20,8**
	Bm 2,5m	***170***	***Bm 2,5m; BT M200; dày 14cm***	***20,8***
	Đoạn trục ông Thao đến bà Nguyên	63		7,7
	Đoạn từ ông Thư đến bà Chén	10		1,2
	Đoạn từ ĐH74 đến bà Rỡ	76		9,3
	Đoạn từ ông Thiết đến ông Kiểm	21		2,6
*	**Công trình phụ trợ**			**11,6**
	Sân nhà văn hóa thôn Sơn Hòa			11,6
1.2	**Công trình phụ trợ nhóm 2**			**52,6**
	Sân trường tiểu học Quỳnh Bảo			52,6
2	**Xã Quỳnh Nguyên**			**42,7**
	Đường giao thông nội đồng trục chính		***mặt ruộng có móng rộng 0,22m, cao 0,2m, tường trên mặt ruộng dày 0,11m, cao 0,14m***	***42,7***
	Từ đường cống Hậu Cầu Táo	220		42,7
3	**Xã An Hiệp**			**37,6**
*	**Đường nhánh cấp 1 giao thông trục thôn**			**31,5**
	Bm 2,5m	***256***	***Bm 2,5m; BT M200; dày 14cm***	***31,5***
	Đoạn từ nhà bà Nhùng đến nhà ông Phôi	95		11,7
	Đoạn từ nhà ông Ngọ đến nhà bà Toanh	77		9,5
	Đoạn từ nhà ông Hải đến nhà ông Thoát	84		10,3
*	**Công trình phụ trợ**			**6,1**
	Sân nhà văn hóa thôn Lam Cầu 3			6,1
4	**Xã Quỳnh Trang**			**15,6**
*	**Đường nhánh cấp 1 giao thông trục thôn**			***15,6***
	Đoạn từ nhà ông Miệu đến nhà ông Ánh	127	***Bm 2,5m; BT M200; dày 14cm***	15,6
5	**Xã Quỳnh Hoa**			**332,0**
	Công trình nhóm 2			**332,0**
	Trường mầm non giai đoạn 1			215,1
	Trường mầm non giai đoạn 2			38,9
	Trường mầm non giai đoạn 3			78,0

STT	Danh mục công trình	Quy mô đầu tư (m, m2)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Khối lượng xi măng (tấn)
6	**Xã An Ấp**			**46,8**
	Công trình phụ trợ nhóm 2			**46,8**
	Nhà hiệu bộ trường THCS			46,8
7	**Xã Quỳnh Hồng**			**42,1**
	Công trình phụ trợ nhóm 2			**42,1**
	Sân trường mầm non Quỳnh Vân			42,1
8	**Xã An Quý**			**31,2**
	Công trình phụ trợ nhóm 2			**31,2**
	Sân trường mầm non			12,7
	Sân nhà dân vận UBND xã			9,7
	Sân ban công an xã			8,8
9	**Xã Quỳnh Châu**			**15,1**
	Công trình phụ trợ nhóm 1			**15,1**
	Sân nhà văn hóa thôn Hoàng Xá			10,5
	Sân nhà văn hóa thôn Phục Lễ			4,6
10	**Xã An Đồng**			**180,5**
	Công trình phụ trợ nhóm 2			**180,5**
	Nhà công an xã			9,5
	Nhà để xe UBND xã			1,7
	Tường bao UBND xã			8,7
	Sân UBND xã			52,9
	Tường bao trường Mầm non			21,5
	Nhà bảo vệ trường Mầm non			2,8
	Nhà để xe trường Mầm non			6,2
	Sân bê tông trường Mầm non			77,2

Văn bản được ký số bởi:
Văn phòng UBND tỉnh

Thời gian ký số:
12/08/2014 09:25:25